

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 383/2017/HSPT
Ngày: 04/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà

Các Thẩm phán:

1/ Ông Huỳnh Văn Trục

2/ Bà Phạm Uyên Thy

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hà Quỳnh Nga – Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Khánh – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 274/2017/HSPT ngày 11/5/2017, thông báo mở phiên tòa xét xử phúc thẩm ngày 14/7/2017 đối với bị cáo Nguyễn Hữu D. Do có kháng cáo của bị cáo D đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2017/HSST ngày 04/4/2017 của Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Hữu D; giới tính: Nam; sinh năm: 1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 01 a, Khu phố b, phường c, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Buôn bán; con ông Nguyễn Hữu N và bà Nguyễn Phụng K; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ở địa chỉ: 01 a, Khu phố b, phường c, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 20/6/2016 cho đến nay. (Có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Lê Anh T** - Luật sư của Văn phòng Luật sư Lê Anh T thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu D sau khi uống rượu với anh Huỳnh H, D điều khiển xe mô tô biển số 59B1-233.75 không đội mũ bảo hiểm chở theo sau anh H lưu thông trên đường O, hướng về đường P. Khi đến gần cột điện số 02 đường O, phường Q, Quận A, D điều khiển xe lấn trái sang chiều đường ngược lại và va chạm vào xe mô tô biển số 54X5-2257 do anh Nguyễn Tấn C điều khiển lưu thông hướng ngược lại làm cả ba té xuống đường và bị thương nặng, 02 xe mô tô hư hỏng.

Hậu quả thiệt hại:

- Anh Huỳnh H tử vong. Theo Kết luận giám định pháp y tử thi số 189-16/KLGD-PY ngày 03/3/2016 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, anh Huỳnh H chết do chấn thương vỡ sọ não, nồng độ cồn trong máu là 117mg/100ml.

- Nguyễn Hữu D bị thương nặng. Theo hồ sơ bệnh án số nhập viện 1013 ngày 25/01/2016 của Bệnh viện Quận 2, D bị xuất huyết liềm não + lều tiểu não phải; nồng độ Alcool: 62mg/dl.

- Anh Nguyễn Tấn C bị chấn thương nặng. Theo Kết quả xét nghiệm máu số hồ sơ: 1584126217 ngày 28/01/2016 của Bệnh viện Quận 2, anh C có nồng độ Alcool: 95mg/dl. Ngày 27/7/2016, anh C có đơn từ chối giám định.

Hiện trường vụ tai nạn: Hiện trường được bảo vệ nguyên vẹn, trời tối có đèn đường chiếu sáng, địa điểm xảy ra tai nạn là đường O, đường thẳng, tầm nhìn không bị che khuất, mặt đường thảm nhựa bằng phẳng, áp dụng lưu thông hai chiều, giữa đường có vạch kẻ không liên tục phân thành hai làn đường, mỗi chiều rộng 3m70 và 3m40 (tính từ hướng ngã ba đường S ra đường P).

Theo Kết luận giám định số 827/C54B ngày 06/4/2016 của Phân viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

“Các dấu vết phía trước bên phải xe mô tô biển số 54X5-2257 (trượt xước, rách thủng cao su mặt ngoài má lốp, nứt gãy, cong biến dạng vành bánh trước có chiều từ mặt lấn vào tâm trục, ngược chiều quay tiến của bánh xe; trượt xước mặt ngoài phía trước giảm xóc trước; cong biến dạng giỏ đựng hàng phía trước; trượt xước mặt ngoài bàn đạp phanh, cong biến dạng đế chân trước có chiều từ trước về sau, từ trái sang phải) phù hợp với các dấu vết phía trước bên phải xe mô tô biển số 59B1-233.75. Các dấu vết trên xe mô tô biển số 59B1-233.75 (trượt xước bám chất màu đen, nứt vỡ ốp lốc máy; trượt xước bám chất màu đen đầu ngoài tay trái, gãy tay phanh; trượt xước kim loại bám chất màu đen mặt ngoài phía dưới giảm xóc và cụm hãm đĩa phanh bánh trước) có chiều từ trước về sau, từ trái sang phải.

Căn cứ vào cơ chế hình thành dấu vết trên hai phương tiện và hồ sơ vụ tai nạn giao thông nêu trên, xác định:

- Xe mô tô biển số 54X5-2257 đang lưu thông trên đường O hướng từ P về ngã ba đường S và xe mô tô biển số 59B1-233.75 đang lưu thông trên đường O theo hướng ngược lại khi tham gia tai nạn giao thông.

- Không phát hiện thấy dấu vết va chạm với phương tiện khác trên xe mô tô biển số 54X5-2257 và xe mô tô biển số 59B1-233.75 khi tham gia tai nạn giao thông”.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an Quận 2, Nguyễn Hữu D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm 20/2017/HSST ngày 04/4/2017 của Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định bị cáo D đã có hành vi vi phạm Luật Giao thông đường bộ, điều khiển xe mô tô sau khi uống rượu, nồng độ cồn vượt quá mức quy định, không đội mũ bảo hiểm, lưu thông lấn trái, là người có lỗi chính gây tai nạn khiến 01 người chết, 01 người bị thương. Từ đó, quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu D phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu D 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 17/4/2017, bị cáo Nguyễn Hữu D kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Hữu D thừa nhận hành vi phạm tội của mình như án sơ thẩm đã tuyên, đồng thời giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo với lý do bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại và gia đình người bị hại cũng đã có đơn bãi nại đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Hữu D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như án sơ thẩm đã tuyên, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng và phù hợp với các căn cứ khác có trong hồ sơ. Từ đó, xác định được: Khoảng 01 giờ ngày 25/01/2016, tại gần cột điện số 02 đường O, phường Q, Quận A, Nguyễn Hữu D sau khi uống rượu đã điều khiển xe mô tô không đội mũ bảo hiểm chở anh Huỳnh H lưu thông lấn trái gây va chạm với xe mô tô do anh Nguyễn Tấn C điều khiển. Hậu quả vụ tai nạn làm anh Huỳnh H tử vong, anh Nguyễn Tấn C bị chấn thương nhưng từ chối giám định. Theo kết quả xét nghiệm sinh hóa máu tại Bệnh viện Quận 2 thể hiện nồng độ alcohol trong máu của D là 62mg/dl. Như vậy, Nguyễn Hữu D đã có hành vi vi phạm quy định về an toàn giao thông quy định tại khoản 8 Điều 8, khoản 1 Điều 9 và khoản 2 Điều 30 Luật Giao thông đường bộ, là người có lỗi chính gây tai nạn khiến 01 người tử vong. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 3 Thông tư liên tịch số 09/2013/TTLT-BCA-BQP-BTP-VKSNDTC-TANDTC ngày 28/8/2013 hướng dẫn áp dụng quy định tại Chương XIX của Bộ luật Hình sự về các tội xâm phạm trật tự, an toàn giao thông thì Nguyễn Hữu D đã điều khiển xe mô tô mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililit máu nên thuộc trường hợp điều khiển phương tiện giao thông trong tình trạng hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định. Hành vi của bị cáo D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 202 của Bộ luật Hình sự. Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2017/HSPT ngày 04/4/2017 của Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử bị cáo Nguyễn Hữu D về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với anh Nguyễn Tấn C cũng có một phần lỗi khi điều khiển phương tiện giao thông trong tình trạng đã uống rượu bia, không có giấy phép lái xe. Tuy nhiên, đây chỉ là lỗi hành chính, không phải là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn do anh C lưu thông đúng phần đường của mình.

Xét đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu D làm trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc trường hợp được xem xét tại cấp phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xin được hưởng án treo với lý do bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, tại Tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại và gia đình người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy bị cáo có đến 02 tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm b và điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự để quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định nhưng phải trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Hữu D**, sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Hữu D** phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hữu D** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận 2; (1)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Chi cục THA Quận 2; (1)
- TAND Quận 2; (1)
- Công an Quận 2; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (20) (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hà